

Lục Tinh Tân Văn

Directeur Périodique—L. MARTY
Mon. Gérant—NGUYỄN-V. CỬA
ADMINISTRATION
ET RÉDACTION:
 Saigon, Rue Cathala, 153-155 (1^{er} Etage)

GIÁ BÁN:
 Năm-kỳ, Trung-hạ và Cao-môn
 Một năm 6\$ 00
 Sáu tháng 3 50
 Ba tháng 2 00
 Mua báo thì kể từ ngày
 mùng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả trước.

六省新聞
 MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 Mỗi số bán lẻ 0\$ 04
 TELEPHONE N° 475 Adresse télégr.: LECTURE-SAIGON

GIÁ BÁN:
 Bắc-Kỳ, Lào, Đại-Pháp
 và TRƯỚC ĐIA.
 Một năm 7\$ 00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25
 On s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ABONNÉS, publieur
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tân-Văn.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

- 1. — Tâm-bồn tân thương.
- 2. — Âu-châu điện-báo.
- 3. — Cuộc tranh-thương tại Châu-độc.
- 4. — Chặng Tân nước Langsa.
- 5. — Thông báo.
- 6. — Đầu giá lãnh.
- 7. — Annam bán thịt heo.
- 8. — Tư do điện đản.
- 9. — Báo việc quan.
- 10. — Hường truyền.
- 11. — Tin Đông-dương.
- 12. — Việc nhỏ hóa to.
- 13. — Khai trương.
- 14. — Phàng-kim-Huê.

TÂM-BỒN TÂN THƯƠNG

Annam, xin ghé mắt, ghi đề kể lâu dài

(Tiếp theo)

Ngày mai, ấy là ngày thứ hai, ngày tôi viết tiếp bài này đây, có gặp tôi, liền hỏi: « Bữa này ông có giờ rảnh chàng? » Chưa kịp trả lời, có vội tiếp: « Sáng thứ ba, tôi về, nếu ông bận nhiều giờ rảnh, tôi xin tiếp giải-quyết cái vấn-đề Tâm-Bồn-Tân-Thương tôi đã mở. » Tôi vàng, giấy phứt có bước qua ngồi mà nói rằng:

« Trước khi giải cái vấn-đề Tâm-Bồn-Tân-Thương, tôi xin nhắc cái vấn-đề Tâm-Bồn-Mê-Thương, của ông Đẳng-thức-Liêng, đã giải rồi năm trước.

TÂM-BỒN-MÊ-THƯƠNG

Tổng-luận

Châu-đông-á (asia) chỉ có người Annam ta, nghề buôn bán lấy làm thua sút thiên-hạ, cũng có một hai trang trí buê, bày ra lập cuộc hôn hiệp đình thương, nghe cũng mừng, nhưng mà, ít bẽ thông thạo, nhiều sự nghi nan, rồi hóa ra sự bất thình, chung qui vô ích.

Người xứ ta thường chê nhau rằng: « Lăn bản trong ba ông Táo, không ra khỏi cửa. » Chê mà không biết đời, làm ra cho được sự khen. Bởi vậy cho nên, non cao biển rộng, trải qua vốn chưa từng quen, vật tốt báu kỳ, tích trữ bấy còn bợ ngợ.

Có phải là sự dinh thương ít bẽ thông thạo hay không?

Lại câu tục ngữ thường phở: « Cầm đầu sao khỏi rút tay. »

Đã quen thói đi rồi, kiến tài âm thầm, không còn mạnh mẽ đức tính ấy thế hôn hiệp sẽ sanh ra sự nghi nan vì vậy.

Nghĩ lại càng thương cùng mắc cỡ cho mình, sanh trường chính cùng hoàn, ít ai đường kiến thức.

Tôi cũng nhiều phen bán bạc, mang tiếng làm tài khôn, nếu đánh chữ làm thỉnh, ra tưởng ngờ bạn cũ.

Nên số sách lo-lãng, biên thành một bản: Tâm-Bồn-Mê-Thương cũng gọi là giùm chức mọn cho

người Annam chúng ta, nong trang theo nghề buôn bán.

Cuộc buôn ấy, hay là có một đều, lấy chữ đồng (đồng-tâm) nên việc cả, bẽ thông thạo há dám khoe, không hùn bạc mà buôn to, sự nghi nan đã chắc khỏi, nói ra nghe đi đọc thử thì thông, chỉ lo cho người dụ-đự từ-nam, tất đi hậu hối.

Rốt hết, xin người đồng-bang chúng ta, nhớ cuộc khâ-vi, cùng nhau tấn bộ, coi trong biên này có chỗ nào chưa tiện, thời bán sửa lại, qui hiệp chúng y, nhưt nhơn chi kiến hữu hạn, số vọng chúng tri thành thành.

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Tên danh giá còn danh giá,
 Thủ lợi quyền giữ lợi quyền

Đạo thông thương, quá hồ đả nhau cách trong hạn, niềm hòa-nhã mới vui lòng người mua kẻ bán, không dễ mấy đời tao, người Tàu đả người Annam ta đã lập, thương yêu, lại có y khinh-ức, coi trong các cuộc thương thứ nhứt cuộc mua bán lúa, thiệt là người Tàu lấy tay mà lẩn hiệp và hân huổi, nhơn ta mình.

Nào có lạ chi, đại loại cuộc buôn bán, hề một trăm người bán, một vạn người mua mới đắt, chợ chợ buôn lúa thườ nay, duy người Tàu lập tiệm mua mà thôi, thông tin phía tây Lục-tỉnh, phỏng ước chừng 200 tiệm mua lúa, chia ra một tỉnh chừng mười tiệm thương hạ.

Trong xứ ta hơn 100 muôn người làm ruộng, ruộng hơn 200 muôn mẫu có lúa, xuất khẩu, mỗi năm số chót, cũng hơn ba triệu tạ. mà chỉ có mấy người Tàu chuyên nghề tích trữ, người xứ ta không ai lọt vào mà tranh cho được, nên có lúa bao nhiêu, thời phải bán cho tiệm bao nhiêu.

Đến nỗi, không biết giá cả, dùng là đưng con tung tiếu, có lúa đem bán, cũng là bán béc bán hốt cho được, lấy bạc mà xài, đầu có Yết-

thi của quan mỗi ngày cho dân ta biết giá lúa mà mua bán, mặc lòng, (song-le) các tiệm nhưt tâm với nhau, đồng hè mua lúa một giá (giá trị các tiệm định), thì đm: Yết-thứ bữa nay giá lúa mỗi một tạ 2 đồng, các tiệm hè với nhau mua mỗi một tạ 1 đồng tám, chúng ta có biết là cơ quang của người Tàu dinh thương quí kể hay không? Phải rồi, ngặt vì lúa của mình không chịu bán chỗ đó, thời đi bán nơi nào?

Áy là: Người Tàu rõ ràng. Không ai lọt vào đây, mà mua lúa của người Annam cho được, nên lấy thế lẩn hiệp chúng ta trong cuộc mua bán lúa như vậy.

Còn như chớ lúa lỏi tiệm mà bán, thường bị chủ tiệm chê bai rằng: Lúa xấu, lúa rớt, du bụng mà chấp đoan hạ giá, chủ tiệm không đũa xô chi, nhưng mà tưởng như biểu chờ đi chỗ khác mà bán, chờ đi đâu? Đâu cũng là tiệm vậy.

Túng thời phải bán rẻ, không thời chớ về nhà, lấy bạc đâu mà cấp dưỡng thân-gia, cùng là cung du thuế khóa, tức mình một năm chỉ cuối, ai cuc nhọc nhằn, theo nghề làm ruộng, có ba hột lúa, đến cùn chỗ đi bán, cũng không xong, mở miệng cùng ai, đạu lòng biết mấy! Hoặc có kẻ giàu có ở trong vườn thuốc, gia-tư năm bảy vạn, lúa thóc chín mười muôn, một bữa kia đợc thành-thị, ra ghé tiệm trước đi chơi sau chịu giá lúa với tiệm đặng bán bớt vài ba ngàn, lấy bạc về xây dựng; rồi thời ông chứa Tàu, coi sao lo lắng quá, lạ chi, người Annam ta vốn thiệt què mùa, chưa tăng giá thiệp, ông chứa Tàu là bực phú qui phong lưu, nên bạc thì ông nhà quê kia làm thương cũng phải, ông nhà quê còn trò chuyện cùng ai, trở về sự mua bán đã ngăn trở rồi, có hieu phi cần dùng cũng là khổ thit.

Đại loại cách người Tàu hân-huổi người Annam ta như vậy.

Bán hiệp và hân huổi, còn gì là bẽ bẽ chi chúng ta?

Áy vậy, phải lo cách nào mà giữ gìn danh giá?

Lúa xuất khẩu mỗi năm số chót hơn 30 triệu tạ, thâu bạc có hơn 60 triệu đồng, người Tàu chuyên nghề mua bán lúa, xạ lợi biết là dường nào!

Áy vậy, phải lo cách nào mà cầm giữ lợi quyền?

Nên khuyên nhau hết lòng cùng nhau, trước hết giữ tròn danh giá, rồi cầm giữ lợi quyền, đưng cho ai lọt vào xứ ta mà tranh hành sự lợi với chúng ta, thời ai còn lấy thế chi mà lẩn hiệp và hân huổi mình.

Cách thì thế làm sao, coi chương thứ hai biện luận.

CHƯƠNG THỨ HAI

Ước đồng tâm (hẹn với nhau đồng một lòng)

Thống cổc bôn (thông đồng với nhau, giữ gìn vốn lúa)

Người Tàu 400 triệu, năm 1905 vì có trên dinh Huê-kỳ (American) khác bạc người Tàu lưu ngự tại Huê-kỳ, nên cùng nhau lập ước, không chịu mua bán hàng hóa của Huê-kỳ, bớ sự mua bán, là sự thất lợi vô chung.

Lại có Phung-hạ-Oai Hưu minh tự tấn, tỏ rằng: Dầu thác mà lập nên đều rớt, cự với nước Huê-kỳ cũng ứng tâm cho kinh khủng người đi tặc là làm gương cho người đồng loại bẽn lõng, giữ đều ước ấy, coi như vậy người Tàu đã đồng tâm, và kiến chi là đường nào?

Người Tàu rất đồng lấy làm khó rừ, rừ nhau làm sự tuyệt đường thông thương thất lợi, lại càng khó rừ cho đồng tâm, mà người ta còn rừ rhan được, đồng tâm được, lại làm ra sự thế như triền-đình, có hiện lịnh, giữ điều ước rất nghiêm nhặc, đến bây giờ y đều ước ấy không chút nào đổi dời.

Người đồng-bang chúng ta tại Namkỳ, không đầy 4 triệu, nếu rừ phau tính sự dinh thương, lo bẽ thông thạo, lại qui hồ còn danh giá, giữ lợi quyền, lấy làm dễ rừ vô cùng.

Ít người thì thế dễ rừ nhau làm sự hữu lợi, lại càng dễ cho mà đồng tâm, ai mà lấy làm khó nử thời thời, không còn chỗ nào mà lo cho thoát khỏi những sự chúng ta đã bị người Tàu lẩn hiệp và hân huổi (như lời nói trước) thiệt thời xấu hổ, hết chỗ phân phò.

Nên xin người đồng-bang chúng ta, nghĩ cho kỹ, suy cho cùng, mau mau lập ước với nhau, cho đồng tâm làm cho nên cuộc Tâm-bồn mê thương (sẽ nói sau) chắc là được còn danh giá, giữ lợi quyền, hưởng phước về sau vô hạn.

Cách lập ước như đồng tâm rồi, làm những việc gì?

Ước nhau thông-cốc-bôn, (Thông đồng với nhau, giữ gìn vốn lúa).

Thông-cốc-bôn thế nào?

Khôn-thiê-phut. — Ở một tỉnh phải xin phép quan chủ tỉnh để đạt (xin gọi đơn giùm) cho chúng ta, gửi đơn xin phép quan Thống-đốc Nam-kỳ phê chuẩn cho phép người đồng-bang chúng ta ở mỗi tỉnh được lấy cuộc Tâm-bồn mê thương.

XA-BONG MAT-XAY
 Tất nhất cõi Đông-dương



Con ngựa một sừng

HAO-VINH Công-ty
 (HANG ANNAM)
 146th Rue Lefevre, Saigon
 AGENT EXCLUSIF

kinh, riêng sợ, riêng kiện nể mới phải cho chơi. Có đầu lại cũng xô bồ về lễ, như tên chệch nói trên đó, đã đáp nhảm người, không lấy lễ mà xin lỗi với người thì thôi, lại còn xỉ xô lớn tiếng rống hống nghinh mặt mùa may mà làm đủ với người trước mặt thiên hạ như vậy. thật là xấc xược quá lễ. Cho đến đôi những bậc hạ lưu người Annam đi trên xe, thấy vậy cũng đều bất bình và hờn hóm muốn thoi Chém. Thấy vậy tôi rất mừng thăm vì thấy đồng-bang ta ngày nay đã tỏ cái nhiệt tâm yêu mến người Langsa ra bề ngoài rồi. Ấy vậy xin đồng-bang gìn giữ cái nhiệt tâm đó cho bền, hễ gặp dân kiều ngụ xúc phạm người Langsa — bất kỳ người bực nào — thì phải rình rập tức mà bình vục, vậy mới gọi rằng tinh nghĩa đồ đệ của thầy mình là Langsa.

Buôn là: Nghĩ vì đất Nam-việt là xứ sở của Annam là Thuộc-địa của Langsa, cả thầy cả trò, hao biết bao tiền của, phí biết mấy công trình, kinh dinh khai phá, nay mới trở nên điển phi địa mỹ, thổ tục sơn phong. Lẽ khi nào tiếp, sông rạch thông thương. Xem qua các vức ta ngày nay thật là một cái quan cảnh rất nên xinh lịch, tượng bởi nhờ có trí đức của thầy Đại-pháp ta, tài lực của bạn Việt nam ta, mà hồi lại cái huê lợi của quan cảnh đẹp đó này ai ăn? Tôi xin đáp: Chém ăn — nếu không tin tôi thì vô Cholon mà coi có phải giống linh Thượng-hải bên Trung-hue chăng. Đại-pháp là thầy tôi, Annam là anh tôi — khi thầy và anh tôi nghe tôi nói lời ấy, chắc sao cũng cho tôi là lòng ngữ, rồi nhảy phốc lên xe hơi tước vô Cholon, rảo khắp các nẻo đường thấy các cuộc đời của Chém, đã chẳng chường rời — chẳng mới tin lời tôi, lúc trở về thế thế cũng gục gặc đầu nói với tôi rằng: "mày nói đúng đả thật huê lợi của thầy trò mình Chém ăn hết, mà mày nghe Chém có tỏ dấu chỉ cùng lời chỉ mà cảm ơn thầy trò mình chăng? Chứng đó tôi sẽ vồng tay, cúi đầu sát đất dâng nương hơi đất trợ tinh anh cho lớn mà hô lên rằng: Bầm thầy có, thừa anh có, Tên Chém mua bỏ tịch, gậy gô, mà tôi mới vừa thuật trên đó, ấy là tỏ dấu đối ơn thầy đả còn những lời nó để trong báo Huê-kieu ngày trước, và tờ C. S. ngày 29/8, thiếu chi là lời Châu ngọc của Chém cảm ơn anh, anh hãy mua như báo ấy đem về giắt gần chỗ nằm, mỗi ngày mỗi ngó mỗi xem lấy, xem cho thuộc lòng nhườn nhả mới mới cho. Khi thầy tôi nghe tôi đáp như vậy, chắc sao cũng trợn mắt ngó tôi mà nói rằng: chuyện mà mày mới thuật trên đó là Chém tỏ dấu bạc ơn tao, sao mày lại gọi là dấu ơn ơn? Còn anh tôi nghe tôi đáp, chắc mừng quinh rồi lật đật chạy mua 2 tờ báo đó dựng hường lời cảm ơn của Chém, chừng ảnh coi kỹ rồi, chắc ảnh dọa, gô đầu tôi lắc cổc mà rằng: thẳng điên; lời Chém chưởi mình, sao mày lại gọi là lời Chém cảm ơn? Tôi sẽ đáp. Tê ra, thầy và anh đều rồ Chém vong ơn trả oán nên giận đó chi, giận phải, tôi cũng vậy, song cái trả oán của Chém trở nên cái đền ơn của china — theo lời tôi nói đó mà rửa hận, thì tôi cúi đầu xin phép thầy, cung tay cây tiếng anh, cho tôi bán chuộc cái đuôi Đoàn-thế, bằng cây café của chúng bạn tôi lấy trong tiệm Chém hôm rầy đó, cho mau tròn, đặng mà: Khích Tam kỳ

chi cô, mình Lục tỉnh chi chung, khuyệt chủng tộc nhơn quần, khuyệt giao thương đứ Chém hề! Bùm bùm bùm. — Tuyệt giao Chém; Bon! bon! bon! Tuyệt giao Chém.

NGUYỄN-CÔNG-LUÂN
Biệt danh: Việt Ph. H. Oai.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC
(Nouvelles du pays)

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỎA
Giấ bạc kho nhà-nước... 71. 60
Giấ lửa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Cholon (bao trả lại): 480 tới 490

NAM-KY
(Cochinchine)

Mất hai trăm tám
Thầy đội B... ở Ô-ma có bót rằng cái bốp-phời để trong túi áo, đặng 280 đồng bạc, không biết làm sao mà mất điệt. Coi lại túi áo không lủng có lẽ nào rớt được. Bộ thầy đi chơi rình rập bị móc túi rồi chứ gì.

Đồng hồ trái quít
Ông Đốc-công B... ở đường hẻm Blanc-subé, hôm chửa nhứt rồi, ở nhà buồn, ông thả lái đường Duranton, rồi xuống vườn ông Thượng chơi, chừng thấy trời tối, lấy đồng hồ ra coi, té ra mất hồi nào không hay. Đồng hồ này bằng nickel giá 48 quan, số máy, ai để mà mất như! — C.

Ăn cướp cạn
Bữa 9 septembre, hồi 11 giờ rưỡi trưa, tên bồi Lê-văn-Thợ, 16 tuổi, ở đường Verdun, đi cà lơ một mình gần sở rất, gặp bốn người Annam, đưa thì dăm, đưa thì thôi, rồi lại còn móc túi lấy hết 2 \$ 90 là khác. — Giận quá, lại bốt thưa cho nó biết chừng.

Bãi nại
Nguyễn-văn-Kinh ở đường Colonel Grimaud, 18 tuổi, không có nghề nghiệp chi mà có mèo là Nguyễn-thị-Phú ở đường hẻm Pellerin. Ban đầu kinh lấy lời điệu ngọt để quyết việc trăm năm — Phú tình thiệt. Ai ngờ chẳng đặng bao lâu, Kinh đồ tình nhân mà mượn một chiếc quần, cầm xài đôi hồi róng, ngất. Mượn đặng rồi, của đã không trả, mà lại cũng không tới lui, càng không có lời chi cho mặt dạ. Phú giận lại bốt có, bốt đội Khẩu, Phú thấy mặt đối giận làm vui, xai lại bãi nại.

Cũng vậy
Trần-văn-Tân mới kiếm đặng một tình nhân là Trần-thị-Lớn, 26 tuổi. Người người ta giàu có thì sắm giường ruột gà, nệm gòn, mùng lưới, còn mình nghèo thì xuất 5 \$ 00 mua một cái mền ni mà rước tân-nhơn. Cùng nhau chẳng đặng mấy ngày, Lớn cuốn mền khuy mắt. Trong một ngày mới biết, Tân bèn đến bốt thưa, té ra chừng thấy mặt tình nhân cũng mũi lòng xin bãi nại.

Lột xe
— Tên Trinh-Nhi, chủ xe-kéo, môn bài số 72, ở đường Boreesse, kiện tên Trần-văn-Dinh 32 tuổi kéo xe-kéo số 823 trên và xin cấp độ phu tước xe đàng 3880.

Ai biết cho
Tên Nguyễn-văn-Ngo, 21 tuổi, trạc-phu ở mé sông De la Marne, đi có bốt rằng nó làm mất cái-giấy thuê than của nó, (số hiệu bao nhiêu không biết).

Tại bán mì ế
Tên Chém quảng-đông Trần-Vương, 40 tuổi, không chỗ làm ăn cũng không nhà cửa sẽ dãi ra Tòa buộc tội dù còn.

Đi kéo về
Cái xe-kéo số 823 của Trinh-Nhi gặp bở giữa đường nhà nước đã trả lại cho chủ rồi.

Xe kéo bị cháy
Ông L... ở đường Legrand de la Ligny, bữa 6 Septembre, lúc 7 giờ tối, đi mua đồ về, cầm 5 cái chai, nặng, bên kéo xe-kéo số 1093 lại, để chai sau mũi xe, chạy một hồi chẳng dưng nhau lộp cộp, có một cái vũng bê ra, rùi nhắm cái chai dưng rượi đốt (alcool à brûler), rừu rừu xướng đều xe, lửa bắt cháy tới mũi. Chờ hay, ngừng lại, chữa được thì cái mũi đã cháy rụi. Xe-phu là Võ-văn-Khê đặng bốt thưa. Bốt cho đòi chủ xe là Nguyễn-thị-Bao, ở đường Espagne, số 88, chủ xe đòi thường, ông L... thường í, chủ xe không chịu. Bốt dạy chủ xe như không bằng lòng thì đến tòa hộ mà kiện.

Xe dụng lộn
Bữa 10 Septembre, tại đường mé sông Mytho, lối gần ngã tư đường Palikao, khách-trú Nham-Bích, 35 tuổi, quân-đông, đánh xe bở đi làm sao không biết mà dụng cái xe kéo số 335-C làm cho bánh phía hữu xe bẻ nát; xe-phu là Lê-văn-Ngọc tới bốt thưa.

Móc túi
Mấy tháng móc túi nó lệ làng làng, ai này háy rằng mà coi chừng lấy, nhứt là mấy chỗ đông người, nếu hờ hững, ắt không khỏi tay chúng nó.

Như hôm trước đây, thầy Lê-kim-D... ở đường Verdun, đi cà lơ một mình gần sở rất, gặp bốn người Annam, đưa thì dăm, đưa thì thôi, rồi lại còn móc túi lấy hết 2 \$ 90 là khác. — Giận quá, lại bốt thưa cho nó biết chừng.

An-trộm bò cung khai
Bữa 9 Septembre 1919, lúc nửa đêm, một tên la mặt vào sở rất Cholon bắt một con bò đực đi không nói với ai. Hai người đi hay đặng, theo bắt lại giao cho hội hội rồi nhả ta khai là dân làng Chi-Chua (tên làng tên Ng.-văn-Lang niên canh 24 tuổi, nghề làm ruộng. Hồi sao dám trộm bò của sở? — Thưa:

Trộm bò tôi không biết
Tôi không biết trộm bò
Vòn nhà tôi làm ruộng rất to
Mường vài bữa cây rồi trả lại.

Vì mền chủ mới lấy đở
Ng.-thị-Tâm 25, ở đường Lareynière số 263, vì nhà đơn chiếc mới mượn Ng.-thị-Cay, cũng 25 tuổi, ở Phú-Cường (Thủ-đạm) ở tay. Ở ít bữa nhớ nhà quỳnh nên tay lật đật đi quán nói với chủ, còn tiền lãnh trước 5 \$ 00 cũng quên tới lui.

Lại sợ đi xa nhớ chủ nên tóm góp số quán giả đàng 10 \$ 00, đem theo, khi nào nhớ thì nhin đó như thấy mặt chủ. Tở như vậy mà chủ không nghĩ lại đến bốt thưa. K/m

Chura tới tháng mà!
Tên Lê-văn-Meo, chừng 32 tuổi ở làng Thuật-hanh (Cholon) đặng bị tâm bắt vì tội sang đoạt một số bạc 4 \$ 00 của chủ nó là Võ-thị-Sáu, 46 tuổi bán thang tại chợ, nhà ở đường hẻm Tiên-Tsin môn bài số 5.

Lời rao đấu giá
(Avis d'adjudication)

Ngày thứ sáu, 17 octobre 1919, 9 giờ sáng, số đấu giá, tại phòng-nhì dinh Thống-sứ Annam tại Huế, cho làm chủ những đồ dùng theo Văn-phòng và giấy tờ cho các định-thuộc ty Hiệp-lý Trung-kỳ (ngươi trừ số Tào-Tác) dùng đủ trong năm tới 1920.

Bản ước về các điều lệ buộc để tại dinh quan Thống-sứ Trung-kỳ tại Huế, dinh quan Thống-sứ Bắc-kỳ tại Hanoi, và phòng-ba dinh Thống-đốc-Nam-kỳ tại Saigon cho những người muốn đấu lãnh đến xem.

Huê, le 27 Octobre 1919
Quan quyền Thống-sứ Trung-kỳ
Ký tên: TASSOR.

Annam bán thịt heo

Sớm mai thứ bảy 13 septembre, có một hàng thịt heo của đồng bang ta là người Bắc mới nổi lên bán tại chợ mới Saigon; tại hàng thịt ấy có treo một cây cớ tam sắc phát phơ, cho thiên hạ biết là Annam có heo cớ tam sắc ấy nên ngày nay mới mở ra một hàng thịt. Thiên hạ Annam giành nhau mua bả đã không kiệp, còn lờp đứng vây xung quanh coi rả nên đông, ai ai cũng hơn hờ vui mừng, nói nói, cười cười nghe càng vui vẻ. Ấy là heo của đồng bang một hàng thịt heo của người Bắc mà đồng bang ta vui mừng như thế, nếu có thêm ít hàng thịt heo thì bở của người Nam nói lên nửa thì mừng vui chi xiết kể. Vậy đồng bang hãy rảng nông nả cho làm, làm làm sao cho các hàng thịt trong chợ Saigon đều phát phơ cớ tam sắc mới toại cho.

Xin lưu

Tôi hàng thịt này có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Saigon và đều trong Lục-châu, tôi lo cho qui ông, qui bà, đừng lầm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tí vừn. Vậy qui ông, qui bà, muốn dùng thuốc thật, phải mua thuốc thật, gọt ngọc đến nhà tôi mua, mua xong liền tiếp rước và ăn-cần 10 chén vừn lòng qui ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cớ Đông-Dương này có một mình tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi.

Đồn-kinh.
Madame HIEN, chez M. J. THANH
Ecole des Mécaniciens.
SAIGON

thua buồn rồi bỏ. Mày ông thầy cái vị trong óc của chủ điển chửa, cái vị rõ ràng, càng ngày càng sâu càng thắm, còn cái vị trong óc của kẻ nghèo ai cũng thấy, biết bao nhiêu tang cơ rõ ràng làm cho cái vị thêm to thêm lớn. Tôi nói ra đây là có ý an ủi người đời, ngất vì tôi không có sức, nhưng bởi lòng tôi thương người nghèo lắm nên tôi ráng mà hồ mỗi một đôi lời, họa may lời tôi nói tiếng kých của tôi có hay thấu tới tai người sang giàu chăng!

Ra thăm làm vườn làm thuê ăn tiền ngày tiền buổi, công việc nặng quá sức công người, đồng tiền công còn bị trừ, bị sự làm sao mà chịu cho nổi đời. Nhà rách vách nát con thì con bầy đứa nhà, đứa đại, đứa u-o, vợ yếu đuối, cơm không no dạ, áo quần chẳng ăn cắt không đủ che trời tuyết, làm sao không bệnh, mà làm bệnh thuốc đâu mà uống mà bỏ châu thần.

Thần ôi! cho thần phận người nghèo, kẻ ở lâu cao vách kín con mắt họ có chịu sự trong học trong hiem của kẻ nghèo ở đâu, họ không thấy cái chén khơm cái tô mè — nên họ không có cảm xúc được. Họ cứ ngạo du, chùng nào Trời sắp mới sự, bầy giờ cứ chơi cho ngoài quê, họ không có nghĩ ngoài ra phía sau nên không thấy kẻ nghèo nhiều quá, thì có ngày cái họa phải đến nhiều hại cả một giống người chẳng sai. Thường thường cũng có cái họa nhỏ nhỏ đến phủ nhà giàu, mà họ cũng không. Họ có em là bà rồi nên cái họa nó có tới thiệt vậy, mà cái họa nó vẫn ở ngoài hàng rào rồi đi mất. Cái họa nhỏ tới không có được thì có ngày cái họa lớn nó sẽ tới, chứ lẽ nào không?

Quí cũng nên khóc, thần cũng nên sầu vậy. Nhà giàu có cái bệnh cũng to. Họ cứ thương thân họ thôi, chẳng thương ai, họ giành giựt đất ruộng với anh em, họ búng rây người đời nài, mà con mắt của họ rất lạnh, họ dùng con mắt mà nhọc người hèn, đầu lương bằng cô hữu mà nghèo hèn cũng không đem xi, cho nên người Langsa luận thời là hay đáo đé: «con mắt là kính số lòng».

Nhắc lại người cu li xe-kéo, làm thân trâu ngựa cho đời là sao vậy? Là tại vì nghề làm ăn, bị người khách giựt hết, chứ chi Anam có sấm nhà máy, tàu đò,

ghe chài chờ lúa thì thiếu gì sự mà nuôi người cu-li cho ăn cho no.

Người cu-li mới nạp tiền cho chủ xe rồi còn lại năm sáu cái vào tiệm khách mua gạo, mua ít cái bánh vẽ cho con, đưa một quan ra, chờ tiệm miêng thế lia... mua một cái sấu (0810) tao thời cho, không mua đủ thì đi đi... .

Chủ xe-kéo chủ tiệm biết cái thân mình nghèo thiên hạ vậy ăp, khách đi xe trả ít còn mang nữa, chề chạy chậm, chạy mau có khi đánh đập, có ai cứu cái thân đang trầm luân nơi như-nhuộc này chăng? Thập đước đi chùng nề đường kim cho đồ con mắt cũng không thấy ai ra tay tế độ. Ở chồn phiên hoa để kim người chửi mình, chửi thiệt khó, kim người ăn nhơn, khổ kim.

Phật bác-lác độ mình. Ra thăm đám mưa dài nắng, đám sương dặng đồng tiền nào thì nó đi mất, nó không có dính trong tay bao giờ, đồng tiền bên bác độ bên nam, còn lời đồng tiền công, tiền nợ; ráng sức chạy cả ngày cả đêm thì phải đau, rồi thuốc đâu mà uống, cơm đâu cho cho bầy con dại nỏ ăn, chủ cu-li xe kéo chủ cầm dao chém khô, khô lại theo sau.

Bữa nào chủ xe kéo kim không dặng tiền thì làm sao? Như vợ nó giới nỏ nư nó mượn được kia thì nó, như không thì phải nhịn đói để cơm cho con ăn.

Ở ai ôi, có thể rõ ràng trong tâm địa người xe kéo chưa? Có nên khóc cho ra màu con mắt không?

Biết họ sự uà-ức trong lòng người xe kéo, mà để gì dúi cái uà-ức đó ra, đem năm canh năm tháng nử cứ tha thiết, cứ than thân tuối phận cứ cầu nguyện với qui thần phò hộ. Cứ vài bóng lưng mỗi buổi ai nghe mà dăm há hơi, to tâm lòng đau đớn như vậy. Cứ than với vợ với con mà chúng nó có nghe thì nghe nhưng bằng không thì thôi.

Tuy là vài bóng lưng mà hay, mà gặp bối hiểm nghiệm. Trong lòng người có cái lương tâm nỏ an ủi, mà cái lương tâm thông với cái óc, óc có trí khôn, mà trí khôn thì thông với cái phép vô hình của Trời.

Mấy ông đi việc tranh đương đi đặng quyền lợi này là một cuộc đời dài là sống, tuy người Nam hiện từ, lấy lòng thung dung, giữ một lòng tin mà hành sự, thì là một sự chưa từng có trên hoàn-cầu,

vậy việc này sẽ kết quả cũng không, thì các nhà-sử bên Âu, bên Mỹ cũng sâu lòng dánh đề cho người Nam một khoản vàng trắng, vậy chúng ta há chẳng nên cầu thần cho làm sao? Người người đều lo cho đoàn hậu tào kẻ lo dồng, người lo tây, kẻ ra tiền người trợ lực, còn kẻ thì dụng trí; mà kẻ ngồi trong phòng thì mưu kế phải cho tuyệt hảo, và họ đố cho người ta thì hành, phải nắm cái giêng mới trong tay, phải lo ngăn trước đón sau cho chặt. Người Nam ngày nay muốn tranh thương đặng lợi phải tuân theo lời của Đức thánh dạy, thì việc ấy nên.

LA HIỀN

Khải-Trương

Thudaumot, le 11 Septembre 1919.

Kính chúc Qui-báo được lâu dài. Xin ông chủ-bút ăn hành lại này vậy ông-báo cho Lục-châu quân-tử tưởng tấu.

«Lời sáu giờ rưỡi chiều, ngày 10 Septembre 1919, nghe pháo đốt vang trời, tôi liền lần bước xuống coi tiệm Annam mới lập dựng bán cà-phê, bánh nước, cơm, của chừ vì có buồn nhiệt-thành chung nhau lập dựng tranh dành mỗi lợi với bọn Chệt. Tiệm này đặt hiệu NAM-THUAN, nay khai-trương».

Tôi cũng vô dưng cà-phê coi cách buôn bán và bánh có ngon chăng? Thật rất vui là khi tôi vào tiệm rồi, liếc mắt xem cùng từ phía, thì cách dưng dẹp rất nên tế chỉnh sạch sẽ. Cà-phê thì chẳng nói làm chi, bánh làm chẳng sút chi của Chệt, đã ngon mà lại sốt nữa, xiêu-mại, bánh bao dưng làm hơn Chệt thập bội. Tôi rất vui mừng là thấy Annam mình làm được vậy thì sao tranh chẳng được mỗi lợi với Chệt. Chừng, 7 giờ thì M. Hôn, Mừng dậy xin chừ qui vị có húp, cứ «một hội Phái-viên». M. Chừng, liền đứng dậy xin chừ những vị kẻ dưng đi đặng ai chừ thấy trong chừ vị có hùn, đều đồng ý kiến của M. Chừng.

Hội Phái-viên cử như sau này: MM. Hiếu, Nghiệp-chủ được cử làm

Tông-lý: được cử làm Phó Tông-lý: được cử làm Thủ-hàn: được cử làm Từ-hàn.

MM. Mân, Sang, Hào, và Biền, đều được cử làm Phái-viên, cử hội rồi M. Hôn và M. Chừng, đều cầm-ora hội và xin hội cần mẫu lo cho tiệm NAM-THUAN, được bên bi. Khi dứt lời nghe tiếng pháo đốt vang rần. Vui biết mấy, khi pháo vừa hết thì có M. Lê-phước-Chí, đứng dậy đọc một bài diễn-thuyết nên to nhà như đây:

Khi đọc rồi cả thấy đều vô tay khen ngợi, kẻ pháo trời tiếng rầm trời. Rất vui. Xong các việc thì trắng đã gạt dẫu, nên tôi lật lật về viết ít hàng, xin ông ăn hành vào cho Lục-châu quân-tử tưởng tấu. Tôi ước phải trong Sáu-châu mau lập tiệm như chừ vậy. Thudaumot lập dựng tranh đương thương-mãi với Chệt. Khi khai-trương tiệm NAM-THUAN này, tôi coi tiệm không còn một chổ ngồi, có qui Thầy cũng đem mình cho tiệm NAM-THUAN nữa, cả chừ qui vì có mặt tại tiệm đó rất hân-hoan, ai ai cũng đều đồng tâm hiệp lực nắm dấy Đoàn-thể thủ lợi lại. Rất khen cho chừ vị ở Thudaumot, và tôi chúc cho tiệm NAM-THUAN này mau tấn phát.

Nay kính:

Một vị có dạ nhiệt-thành,

Quí ông

Tôi xin phép đến giữa đây mở lời quí kịch, trước là chúc cho quí hiệu «Nam thuận» được vinh hiển, sau ngó cùng Đồng-bang rõ:

Tôi lấy làm hân-hoan mà thấy ngày nay Đồng-bang ta đã tỉnh giấc mê-mụi, chỗi dậy, kêu nhau, rú nhau cạnh tranh thương mãi với Chệt. Chừa mấy ngày mà ngon gọi «Đoàn-thể» thì đã khắp Sáu-châu, từ bác thương lưu đến bác hạ lưu, thấy thầy đến toại chí, đồng tâm hiệp lực ra tay giành thâu mỗi lợi. Từ bao giờ đến bây giờ choán thâu quyền

No (89) FEUILLETON DU 15 SEPTEMBRE 1919.

ROMAN OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê (Ngoại-Sử) HỒI THỨC NĂM (tiếp theo)

Hết bí-ực, mẹ con vầy một cửa Tối thời-lai, phủ quí hương ngàn thu

«Tra xét minh bạch, tang cơ rõ ràng, quan Bối-thẩm giải nội vụ tới tòa Đại-hình, phủ mặc lương tòa Chánh-đoán.»

Diễn-án đọc dứt, quan Chánh-án mới đòi Hồng-Khoang biết danh là Năm-Xường ra khai lý-lịch. Khai rồi, quan án tiếp hỏi: «Nhà người bị cáo về tội:»

- 1º Ép uòn lòng người cười trắng cợt giớ;
- 2º Đốt nhà máy giết chủ đoạt của lành thân;
- 3º Vu oan giá họa cho người chịu oan án mạng.

Nay bắt đặng người ra giữa công-đường, người có lời chi phần giải chầu?

— Bẩm quan lớn, tôi chẳng lời chi khác nữa, tôi chịu mọi đường tội lỗi ở tội, đốt nhà máy đoạt của cũng tội,

giết chủ cũng tội, vu oan cho Phùng-kim-Huê cũng tội, tôi chỉ còn xin tòa có một điều chề-châm cho tôi phủ-lượng. Văn biết lúc tôi đặt tay làm việc, bụng đã toan kẻ độc trước rồi, chẳng phải lúc cũng nên tình ngộ biết không, tôi cũng chẳng phải cơn vụng, tôi cũng chẳng phải lầm, nhưng mà tay chân không công đả thương ra có sự nỉ, chẳng quá là thương bơ-vor rồi trở lại giận căm, căm lòng giận bởi khôn căm giết luy. Này mà lòng mơ ước của tôi đặng phi, cũng kim-Huê nói chi chấp từ, đàng chẳng nói cam sắc thì cam cơ, sao đến nỗi trạng sầu hoa tui.»

Năm-Xường bảm dứt, quan án thăm ngắm gặt đầu, rồi tiếp hỏi: «Người vì tình si khiến cho căm lòng không dấy, giận căm giận mản đốt nhà máy, giết chủ mà đi, đặng vu oan giá họa cho Phùng-kim-Huê mà tẩy hận, sau người nhằng cơn đoạt của chủ về Hương-cảng lập nghiệp ở an, vậy người chẳng phải vì một dạ hận tình, người cũng lòng tham sự khừn.»

— Bẩm quan lớn, tôi đoạt của chủ mà đi chừa phải vì lòng tham của tôi; nếu quan lớn xét cho tại tôi vì lòng Phùng-

kim-Huê mới là không ực lý. Công bởi, khi tôi đem hết mọi dưng bành phước mà hứa cho Phùng-kim-Huê ưng tôi mà Phùng-kim-Huê càng càng ưng, thì tôi nghĩ cho Phùng-kim-Huê kẻ tôi nghèo, nên không chịu vì tôi mà thật thiệt. Tàng thế chẳng biết sao, muốn cho dưng Phùng-kim-Huê, tôi phải biên. Tôi đem cha-trăm muốn mà hứa với Phùng-kim-Huê, mà tôi cũng có tội thiệt với Phùng-kim-Huê rằng của ấy chẳng phải của tôi, yêu chịu thì hai đứa phải chia nhau qua sự khác. Ngờ vậy, chẳng hề không phải vậy. Lừa của trăm muốn nằng cũng chẳng nằng, tở hết tình thật nằng cũng chẳng thương, một không, hai không, ba không, nằng lại buong ưng thì tôi rằng: «Ninh giữ quản từ đồng nhực, bảu ninh giữ tiền nưn đồng phước.» Tôi giận rưng, nhảy lên xe trở về, không thêm một tiếng. Tôi thăm xét: Tôi đã toan kẻ tính cho phận nằng đặng hưởng phước thanh nhàn, nếu nằng không chịu tôi cũng chẳng bỏ qua, quyết làm mà đi cho nằng gánh vát. Ấy đó, quan lớn xét coi có phải tôi vì thương Phùng-kim-Huê mà ra tay chăng. Nếu chẳng vì tình Phùng-kim-Huê, nếu chẳng có Phùng-

kim-Huê, thì tôi bành an vô sự.» Nghe qua, quan án gặt đầu, dấy Năm-Xường ngồi, rồi hỏi Trạng-sư bên bi cáo có đủ chi xin hỏi Trạng-sư của Năm-Xường nói không? Quan án hỏi Trạng-sư tiền cáo là Trạng-sư của Phùng-kim-Huê, Trạng-sư của Triệu-bát-Chu, và Kim-Xuyến A nói, mỗi người ra nạp lý-đoán của mình; Trạng-sư của Phùng-kim-Huê thì ra nạp án hai mươi năm khổ sự cho Phùng-kim-Huê, thường mỗi một năm năm trăm đồng và bắt Năm-Xường thường thiệt hại ba muôn. Trạng-sư của Triệu-bát-Chu xin buộc Năm-Xường thường hai chi em, mỗi người há mười vì thiệt phận mười tám năm cáo đặng. Trạng-sư của Kim-Xuyến A nói chi xin hỏi Trạng-sư của Năm-Xường phải hườn đả trăm ngàn là thường sẽ hai năm chục muôn là khao.

Thâu lý-đoán của ba vị Trạng-sư tiền cáo nạp rồi, quan án mới nảy lời chi quan bặt-lại-sự Tội-sư đản tội.

Tờ đản tội Năm-Xường:

(Còn nữa)

Mèo-mơ-Huê

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỜI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chế sư, kè nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục-châu chừ quân-tử cần dùng thuốc tây xin hãy gọi thợ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. CƯỜI DUỘC-TÀNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thợ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

lợi của ta biết ư, triệu nào kể xiết, nó ba nhau, hút máu ta, rút thịt ta, còn xương bao da mà thôi, ai lại chẳng rõ thấu, đến đời là người ngoài bang kia còn biết thay, Bối sao?? Bối bạn ta cứ lo theo mấy đấm, vườn, mấy ruộng ruộng, vài dây đậu, ít củ khoai, bỏ phế trường trường cho một tay Khếch-trá, nên nó thừa ra mua gậy vườn hoang, môn bán sao thì bán làm sao thì làm tự ý bạn nó, lại còn bán hủi bọt ta nữa. Đến mua không bán, còn tiếng động tiếng nhe « mai lại, một lại » nhạo cười.

Nhà mình nó đến đồ nhờ, bạc mình nó đến hết đặng đây tài, mình lại còn phải nhường cho nó làm chủ nữa. Qui-ông qui thầy nghĩ đó mà coi, có buồn chẳng, có giận chẳng có tức chẳng??? Tức mà thì nói Chệch cũng chẳng nói làm chi, cái này mình làm cho mình tức, mới là hết cho chớ — có một đời ông cũng là tay từ thực, biết nghĩa, Đổng-bào, rõ tình Đổng-chương, mà hiền, biết có nửa phần mà thôi. Tôi nghiệp thì thôi đó. Không chịu dặng điếm làm nơi tiệm Chệch, mà sai nào em, nào cháu, nào nó-lê xách tờ, cầm đĩa chạy đến tiệm Chệch mua về nhà dùng, Rút hết rất hồ. — Vay thì cũng chẳng nói làm chi, này còn một vài người nói tới đây buồn biết mấy, còn vào tiệm Chệch ra đầu-chá-quay, cần xiêm-mạt, hồ quanh-rừ om-sôm, cần không người, tự thì biết nấu, ngồi treo-nghêu! Cháu cha rất gần cho đời. Tôi dám nói lớn lên rằng mấy người đó chẳng phải là người Nam-việt, chắc ở Xên-xên ủa lộn Xàng-xên lại, không thì ở Miêng dưới lên. Xưa nói không tiệm Anam. — Đây, đây « Nam Thuận » đây, có đây, cái xin Đổng-bang hãy nhớ rằng tiệm này của người mình lập ra đặng tranh mới lợi với bạn Chệch. Hãy nhớ, hãy nhớ vào đây buôn cái lợi của mình bị chúng đoạt thuở nay. Dầu ngon, dầu dở, dầu mắc dầu rẻ chứt dính cũng là tiệm của người mình bán — xin chớ phụ. — Ráng giúp cho thành tựu.

Tôi xin nhắc lại rằng nhờ các báo Langsa cùng báo Quê-âm có đặng khuyến khích ta, phải lo tranh đường thương mại với Chệch, nên ngày nay chúng ta đây trước nhờ mấy ông có tâm nhiệt thành có lòng nhiệt thương Đổng-chương, như M. Hón, M. Hải, M. Mán, M. Thàng cùng nhiều ông nữa kẻ sao cho hết, xin miễn chấp. — Vừa nghe Chệch tăng giá vật mọn, thấy các báo đều có đặng, nên mau ra nhau, Chệch hèn đặng lập cho thành một cuộc thương mại mà ngày nay chúng ta thấy đây.

Rất đáng kính, rất đáng phục. — Thương này Đổng-bang cũng nên noi theo. Nào là học tu-vấn, nào là tay hảo hợ, nào là người có dạ nhiệt

thành ở đâu?? Khả mau lĩnh giặc, lau ghèn, chàm mắt kêu nhau, nắm tay nhau, điều dắc vào đường thương mại, làm cho được bền vững—cho Chệch bớt khi thì bạn ta, bớt cho bạn ta là một đoàn «ấu trĩ» nữa. Thầy ta là Đại-pháp, thầy ta biết thấu mới lợi lại, nên cũng mừng giùm cho ta đó.

Nay bạn Chệch thấy ta đều có đặng, đồng tâm hiệp lực/ lĩnh thì lo kêu hùn lập tiệm, hay/ thì tính lập công-ty, nên đồn huyên đều này, bài đặc đều khác đặng dọa ta cho ta ngã lòng. — Bạn nó lại giám cả gan đồn rằng thầy ta cầm chằng cho nó đến chuyên tranh đường mua bán nữa. Rất cả gan cho bạn nó. Tôi nghiệp cho những người ở trong này-bài, chẳng có học nhứt-trinh, quê mùa đốt nát, nghe ba thằng Chệch đồn-huyền vậy, liền có đầu rút có chằng giám dĩ-hời-ràng-lạnh, nói, đến cuộc tranh anh mới lợi với Chệch nữa. Thiết qui kể của bạn nó. Song tôi dám hồ lớn lên rằng: đầu cho bạn nó có lập mưu này, thế kia đi nữa, tôi dám chắc rằng bạn nó chẳng làm cho lay ngọn cây nếu «Đoàn-thề» của ta hội này đặng. Nói cho cùng đi mà nghe, đầu Chệch có mưu thần, kể qui đi nữa ta cứ nương theo bóng có «Tam sắc» kiên tâm, tri chi thì cũng có ngày kết quả đặng chẳng sai.

Tôi xin nhắc lại cho qui ông, qui thầy, cùng chừ qui đương hiện diện tại nơi đây rằng, cuộc thương-mại của bạn Chệch mà ngày nay đặng đồ số như thế, đặng vững vàng như thế chẳng phải bạn nó lập trong một ngày, trong một tháng, trong một năm, hay là hai năm gì mà đặng vậy. — Tôi dám chắc rằng cuộc thương-mại của bạn nó mà đặng vậy cũng ít nữa một đời trăm năm. Nếu mình muốn cuộc thương-trường của mình ngày sau sẽ nên đồ số như của bạn nó vậy thì mình phải nhớ chữ «Đoàn-thề» tinh thần chúng, nghĩa đổng-bào, vậy, vậy, bèn chỉ thì có ngày cũng đặng vậy mà !!! Vậy mình phải nương nhau, đầu đầu nhau kể ít người nhiều, kẻ có công, người có của chung cùng với nhau như giọt nước xối đá, bạn ngày chầy tháng cũng đặng thành tựu. Xin bèn chi.

Hề chẳng làm thì thôi, còn nếu như có làm thì làm cho đến cùng, làm sứt-sốt tới, đầu khó nên cách nào cũng phải ráng, mưa hề sai chậy. Tận nhơn lực mới tri thiên mạng cho ! Ráng bớ anh em, đừng làm chuyện trỏ chơi, rồi đầu mà chệch cho bạn Chệch nó ngoai báng, cười chế, khả nhớ câu nịnh thợ tự, chớ bắt nịnh thợ nhọc hội này.

Đồ, đương hiện diện bây giờ, chẳng mấy ngày mà tại Saigon Đổng-bang ta đã lập được trên mười cái tiệm rồi đó, nó Tannan, kia Chau-

độc cũng trong các tỉnh khác nữa, đầu đầu cũng đều kêu hùn lập tiệm con này. Bạn ta đây không lý điềm nhiên toa thì để cho bạn Chệch thâu mọi lợi nữa. Phải hề nhau, hủ nhau, vậy đoàn-kéo trẻ giờ.

Thường, vạn sự khởi đầu nan, song bạn ta nay đã qua khỏi đèo đi rồi, đã thấy dễ, dễ là dễ tại Saigon sẽ lập một công-ty thương-mại để trừ các thứ đồ vật dụng của mình, đặng bán lại các tiệm của mình lập trong Lục-châu. Có dễ chẳng? Rất vui.

Tôi ước sao các ông hào phú mau lập thêm 5 mươi cái tiệm nữa tại châu-thà-h Thudamoto này bán đủ đồ gia dụng, tranh mới lợi với bạn Chệch coi nó còn khi thì mình nữa chẳng? Còn kêu mình con nít nữa không??

Qui ông, qui thầy cũng chừ quân tử tại nơi đây xin nhớ rằng cuộc thương-mại của mình, ngày nay, chẳng khác chi một cuộc đời của con người. Ban đầu lật, rồi tườn, kể bỏ rồi xòm, mới ngồi, lăn lắn đi, rồi mới chạy đong, chớ không lý nào sanh ra khỏi lòng mẹ để biết chạy liêu sao? Thành Paris, kinh-do nước Đại-pháp, chẳng phải cắt một ngày mà xong. Như vậy, xin phải tri-chi ta công chăm rai mà lượm hoa rơi, thì có ngày cũng đặng kết quả chớ chẳng sai.

Song một tay làm sao nên việc — muốn có hảo phải góp cho nhiều gió mới đặng chớ. Vậy phải đầu lòng ăn nhân nhện nhục cần cho bạn Chệch nó mua bưởi, bán bòng, mình chỉ làm lui, chỉ công mà sai có ngày nên kim. Chệch mà hội này nó có chọc giận ta cho mà đi nữa, nó có làm cho cuộc ta lập đây, lộn xộn thế nào, ta cũng chớ quên phép nước, cứ niệm câu «nhũn trắng gang, nhưng thẳng cương». — Tranh cho em, dành cho có cái, phải giữ chữ thái-bình, phải kiêng phép nước, thì tự nhiên cuộc thương-mại ta sẽ đặng thành tựu.

Vậy ai có dạ nhiệt thành, biết thương đổng-chúng mau khả nông nã, rù xa, kêu gần, đặng lập tiệm thêm nữa, diu dắc nhau, nương cật nhau, đặng tay nhau, cõ đổng nhau, thừa dịp tốt này, khả đổng tâm hiệp lực tranh mới lợi với bạn Chệch trong đường thương-mại.

Rất may, rất may cho đổng-bang ta biết mấy. Vay ta rập một tiếng: Chức « Nam Thuận » lâu dài ! Đại-pháp vạn tuế !!! Thudamoto thái-bình !!!

Lời rao

Nhà nghề và nhà buôn nào muốn bán sỉ sản vật Annam trà hột, đường mỡ-gà, đường

thế, khô, tiêu, muối, nước mắm, dầy dừa, dầy gai, xà-bông, v. v. . . Người nào muốn mua sản vật Annam mà bán lại, Người nào có nghề nghiệp giỏi, muốn bày ra mà lấy lợi thì hãy gọi thợ đến hội:

NAM-KY THƯƠNG-MẠI KINH-NGHỆ NGHĨA HỘI

Saigon đường Catinaut số 153-155 Trên nhà in Union

Thì hội sẽ trả lợi. Không tổn tiền huê-hồng và sự phí chi hết. Nghĩa hội này lập ra mà che chở quyền lợi Annam, giúp đỡ người thương-mại và nghề nghiệp của đổng-bang. Có quan Toàn quyền Đại-thần Albert Sarraut làm Chánh đổng-lý danh dự. Có quan Nguyễn soái Nam-ky làm Phó đổng-lý danh dự.

CÁO BẠCH

Kính cùng qui ông đặng rõ: Đền ngày 25 September 1919, chúng tôi sẽ dùng xe hơi đưa bộ-hành từ Saigon đi Thudamoto và trở lại, mỗi ngày hai chuyến:

- 1° Khi sự đi tại Saigon
Ban mai..... 7 giờ,
Và ban chiều. 1 giờ;
- 2° Khi sự đi tại Thudamoto
Ban mai..... 8 giờ rưỡi,
Và ban chiều. 2 giờ rưỡi.

Giá cả chỗ ngồi

- 1- Từ Saigon đi Thudamoto và trở lại cùng vậy.
(Người Langsa) ... 0\$ 70,
(Người Bôn-quốc) ... 0, 50.
- 2- Từ Saigon đi Laruban và trở lại cùng vậy.
(Người Langsa) ... 0\$ 40,
(Người Bôn-quốc) ... 0, 30.
- 3- Từ Saigon đi Bung và trở lại cùng vậy:
(Người Langsa) ... 0\$ 60,
(Người Bôn-quốc) ... 0, 40.

Còn những hàng-hóa mỗi tháng hay là có một vài kilos phải chịu thì chúng tôi mà qui ông đòi tình người đổng-bang mà giúp bạn tôi trong lúc tân-khản việc này. Rất cảm ơn.

Pr. J. Duva H. M. & C^{ie}, Commission en Douane-Camionage, 80, rue d'Ormeu et 56-58 Bd Chamber Saigon. Le Directeur-Propriétaire, Joseph HA-MINH-DUA, 60, Boulevard Charner, Saigon.

PHARMACIE SHANGHAI

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHẬN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIENI, SỐ 3 SAIGON

Bồn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thận hiệu đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chứ vì vì có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uổng vào thêm hại:

Bồn Dược Phòng có gói thuốc tại nhà M. THÁI-KỶ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chứ qui-về ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵn lòng gửi các Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà tôi lãnh thuốc). Còn tiền gửi về thân chủ phải chịu.

DU CHỈ KHÁT THẦN TỐC THÌNH THỈ THỪ LÂM

(13) (Trái Cà-nà chế nên thuốc ho)

Phạm bị chứng ho, sự phần nhiễm bởi phong hàng ngoài cảm nhập vào phổi làm cho ngứa hơi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu đi tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông Tây hiệp y xét kỹ chế ra thứ Cà-nà này, có tâm thuốc rất hay hơn các phương khác, độc lòng truyền để cứu-dân độ thể trong cuộc vệ-sinh hàng nhứt; đầu đơn đơn đơn ba, con nít chỉ hễ ho có đăm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm, bởi trị thời tiết mà ho, các chứng ho, bắt luôn lâu mau, hễ dùng đến trái Cà-nà này mà ngưng, tức thì thấy công hiệu thường phẩm

Người lớn mỗi lần ngưng hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngưng một trái; mỗi ngày ngưng ba bốn lần thì thấy thông khí tang đăm hết ho, bằng như không bình hằng ngày dùng đến ba trái cũng có ích lắm, là sanh nước miếng để khác giúp sức khỏe tinh thần, thông ti vi, tức; hực; thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho

rất thần hiệu vô cùng, xin chú qui-về dùng tới thứ thì mới rõ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.



Mỗi hộp chắc giá là 0\$ 20
12 hộp chắc giá là 2 00

HUỆ LIỆU CHỈ THỐNG THANH ĐỘC HOAN

(7) (Thuốc trị các chứng sang độc)

Chứng sang độc (Huệ-liệu) là một chứng hại to, hễ sang thì hại cho chứng tóc, còn nết thì hại đến thân; há ai lại không biết gọi là bệnh sang độc hay biến nhiều chứng bệnh rất hiểm nghèo; hoặc là đương mai, hoặc là mọc mưng mưng, hoặc nơi đầu ăm lõ, hoặc nơi đương vật có mưng như hễ trầy lỗ, hoặc ngứa như, hoặc lâu độc các thứ ghê về chứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho thiệt hay mà trị thì độc nhập vào sưng cốt-jam cho nhưt gân, mỗi tay mỗi

chơn, đi đứng chẳng yên, sanh ra mắt máu, mắt mây xanh sao, khó khăn ti vi.

Cho nên Bồn-Dược-Phòng xét kỹ mà chế huyết thuốc này để để uống, mà mỗi tại thớm ngọt, dùng liền thấy công hiệu như thần, đầu, chắc chẳng có thuốc nào hơn đặng, phẩm bích sang, độc hết luôn đơn ông, đơn bích, giá hay thể hễ mang chứng sang độc như thế nổi trên đây bắt luôn lâu mau hễ dùng đến thuốc này liền tiêu tắng các thứ độc, liền-jat da thì như cũ, hết nhưt hết mới mà lại trừ tuyệt gốc-độc trông mình, không còn tái phát lại nữa, mà lại khỏi lo bề hậu tư về ngày sau. (Là sang con mạnh giỏi luôn luôn).

Các chú: Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mai thời đầu uống muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có một cái muỗng riêng của Bồn-hiệu, chứ qui-về mua mua mà hãy coi cái nhãn « Con BƯỚM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bồn-hiệu. Tại Saigon, nhà số 23 đường Pellerin, có trữ bán là

THIỆT GIÁ:

Mỗi hộp 1 \$ 50

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 153 Rue Catinat Saigon

HUYỀN HUỆ KỸ, QUẢN LÝ

Kính cùng qui ông qui bà rõ, tôi là chủ tiệm ngũ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-ly tiệm ngũ Pháp-việt Khách-lầu số 153-155 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý qui ông và qui bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có đường sắt, ván gỗ, nước trà và có chỗ tắm gội thông thả, xin qui ông qui bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước qui ông qui bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Hạng hạng	24 giờ	1 \$ 60
Nghị nhứt	24	1 40
nhì	24	1 20
ba	24	1 00

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chủ vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn bộ, hay chày 5-10-15-20-30-50 hay 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng một ngày (24 giờ). Nếu chủ vị muốn bán tính giá riêng đồng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đất, ráp máy, cùng chày đen lái vào ván, nổi một đầu ngựa là chày được.

Nếu chủ vị muốn cách để trả tiền và thì hành cho gấp các việc của chủ vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hàng này sẽ chỉ các đều cần ich cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cũng giá tiền. Có nhiều giấy tờ làm bằng có ràng để chủ vị cho hiểu rõ thành tư rồi.

TRAI THỢ MỘC CHẠM VÀ GỖ

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lớn-Hiệu, đường Abattoir

Trái tôi dùng toàn châu-lai, trái, gỗ đống các món theo kiểu kim thời. Mặt cầm-thạch, thành của hay không mặt gỗ liền bốn kiện. Mặt cầm-thạch, thành của hay không mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ. Bàn lâu 12 trụ, bàn rượt, bàn Salon, bàn iết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ chơn hay chạm vàng ba, hai, một, ván, ván. Qui ông muốn đặt xin giá kiểu hay là đến tại nhà tôi mua mua đồ có sẵn.

Nam-kỳ có một

THÊM HOA CHON-DUNG

CỦA M. NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Họa sĩ Minh An, sẽ làm một không sai một chữ, để cho người mua biết khéo làm, thêm các món chơn, và có các bằng, và người mua sẽ có bằng cấp đầy đủ, như là để làm quà, không phải chơn nạo.

Chủ vị Lục-Châu muốn vẽ, xin gửi hình chụp đến, hoặc vẽ theo hình, hoặc mà vẽ gửi cho người ở các-hạt, có các người ở các-hạt, về được tài và giá tiền rẻ.

Chủ vị Lục-Châu muốn vẽ, xin gửi hình chụp đến, hoặc vẽ theo hình, hoặc mà vẽ gửi cho người ở các-hạt, có các người ở các-hạt, về được tài và giá tiền rẻ.

N° 28 Boulevard Paul-Bert - Saigon.

Báo "NAMPHONG"

MỖI NGÀY, MỖI BẢN MỖI KỶ

ĐƠN GIÁ

ĐƠN GIÁ

ĐƠN GIÁ

ĐƠN GIÁ

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIẾT-NGHIỆP

NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG

TY TƯ, BỒN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-ly: ông André Berthelot

—Chánh Tổng-ly: ông A. J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare

Chánh hãng ngành tại Pékín (Bắc-kinh)

tại Trung-quốc

HÀNG NẾNH TẠI SHANGHAI, TIÊN-TSUI

Hongkong và Saigon.

Có đại Thông-quá (Correspondants) khắp

toàn cầu, nơi các thị trường.

Chủ hãng tại Pháp-quốc: Société Générale

rale pour développer le Commerce et

l'Industrie en France (Thương-mại ki-nghê

ban bố đại công-ty)

Tại Luân-Đôn: Anglo-Sino - Hàng London

County et Westminster Bank L. D.

Tại Niuen nước: (New York Huc-Ky) -

MM. Redmond et Co.

Hàng ngành Saigon

8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ số sách nhứt Bản

Tinh tiền (dù thiếu) bằng phiếu (francs)

bằng bạc đồng (piastres) lời hai lý

Tinh tiền (dù thiếu) bằng tiền (quan

(francs) có thể thôi lại bằng phiếu vay, hoặc

cần trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc,

lời hai lý rưỡi (2 1/2%)

Tinh tiền gửi vào Caisse d'Epargne

(Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs)

hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thứ

xin đến hỏi thăm.

Gửi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền

quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng

(piastres). Về giá bạc và cách thứ, xin đến

thương nghị).

Trả nợ thế có tiền đầu (Escompte) và

lãnh đời các giấy tờ về việc thương-mại.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu vay (ché-

ques) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiên-

thành.

Cho hay và thì hành các việc cho nhà

buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chơn

hàng hóa cũng là vắn khế.

Tổng-ly
A. BERTHIER.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules

Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc

thiệt có một mịch nó bổ huyết hơn hết,

chứ nên có một ông danh-sư kia, khen

nó mà nói rằng: Mỗi hũn Pilules Pink là

một cục máu. Tuy đã 26 năm nay thế thuốc

có danh trong trào ngoài quốc mỗ

lòng, mà cái sự nó bổ các cơ vi it người

chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ các đặng

giỏi cả hai

Đời này là đời thiếu-như đặng đưa chơn

làu ăn lực bạc, cho nên của cơ phải hao

man, bởi sự cho nên của cơ phải kiệt

đang dần có trong tay một người như thế

đang dần cho không đem bị chơn bị tề

ngược trở nên không chừng trắng kiện.

Chớ để biết rằng: nơi đâu thấy thuốc

đó là thuốc Pilules Pink hay bổ của, nhưng

chưa chưa đủ, là nước sao cho một người

như thế cho rõ, đặng mà tự chơn tự trị,

đặng có ngày nào vương mang bệnh

đang mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ huyết kinh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ

thiệt thuốc của ông de MARI et LAURENS

Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

韋廉士大藥房

La Véritable Marque

(Étiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

XA-BÔNG MAT-XAY

PHEN

Tất tần rừ lừ

Hiệu con Rồng

HÀO-VINH Công-ty

HÀNG ANNAM
300 Rue Lafayette, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hào-vinh Công ty, 146 bis Rue Lefebvre, gởi gởi contre-remboursement (cách làm trao của lãnh nơi nhà dầy thép) một hộp một trăm ve dẫu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiền, tốt nhất trong cõi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Về bán để lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (9 \$ 20) — mỗi ve lời 500, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!
Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, ồng lừ. Bằng dẫu lời ít mà lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. — K) từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dẫu trước, Hãng Annam Hào-vinh Công ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xabông mai xây thiết, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông Dương hay là một ve dẫu thơm Essence pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đi một lít các thứ dẫu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được!
Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền ồng lừ!
Hãng Annam, Hào-vinh & C.
146 bis Rue Lefebvre Saigon
Kính đôn.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRES

NGUYỄN-CHÍ-HÒA

SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON.



TIỆM ĐÓNG GIÀY của tôi làm theo kiểu Langsa kim thời.
Tôi làm kỹ càng và thiết tinh bằng các thứ Da đẹp tầy hết và tinh phải giá không mắc chớ không phải như chỗ khác làm pha Da-xấu mà bán rẻ.
Tôi có bán nhiều kiểu nốp Casque thiết nhẹ và chắc, lợp bằng Ni-xám hồ Tráng và Vàng.
Tôi cũng có thợ giỏi khắc Con-dấu Bằng-đồng chạm Mỏ-bi-a đá Cầm-thạch để mã.
Có sẵn Sách Mẫu (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ màu da gởi đến cho Quý vị lựa.

BÁN-SI CÓ GIÁ RIÊNG
NGUYỄN-CHÍ-HÒA Kính mời.

SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bản: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và công-xưởng tại HANOI

Đến-diện trông
thuộc lá tại KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ

Hiện có những thứ sau này gởi bán trong các hiệu:

XI-GÀ.
NINA.

Thuộc chửa vắn:

COQ (Con gà)

Thuộc vắn:

FAVORITES.
MÉTROPOLES

vắn vắn

Và thơ thuộc lá vắn, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)



KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối tinh khiết)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bốn nguyên do: Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phóng và nửa óc. Thận-lâm-bệnh (Ké) — Đau máy chớ (Đ) —

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhĩ.

Hay coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối sỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hoa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dạn nước xít (Môi-khí-chất).



PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông LƯƠNG-Y GUILLET

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y Guillet lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁN, ĐAU MÌNH, RẾT DỖ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BÌNH KIẾT, BÌNH HO ĐÀL, BÌNH CỨM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rõ tên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh géc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì cũng nó hay lắm.

Đến khi thuốc trị đăm nào mà không có đến kỹ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nếu cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillet.

Còn chớ trở thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một họng báo chớ y sinh, đường GREENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở lại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CHỈ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI TRẦN S. Étienne

Mà thôi

MANG F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường Cabot số 36 SAIGON

CÓ BAN ĐÚNG

ĐIỀU KIỆN BỊ

THUỐC ĐÀM, XE MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG ĐỒ để cất lại giá rẻ

Lực-Châu muốn mua vật chi thì xin đi chớ như vậy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Certifié le voyage à
Mille cinq cent cinquante et
Paris le 19-9-19

Saigon — Imp de l'Union
L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỬA